

Bản án số: 110/2018/HS-PT
Ngày 17/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Văn Chắt

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Từ, Ông Lê Hồng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Mai Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 17/8/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 105/2018/TLPT-HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo Phan Văn D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2018/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo kháng cáo:

Phan Văn D; sinh ngày 02/5/1998 tại thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An; trú tại: xóm 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T và bà Phan Thị T; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: 06/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An xử phạt 6 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/11/2017 đến nay; có mặt.

Ngoài ra còn có bị cáo Phan Doãn H, Phan Trọng H, Phan Văn D không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

Bị hại: Cháu Phạm Thị Thùy L, sinh tháng 5 năm 2004; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu L: Ông Phạm Ngọc K

Đều trú tại: Xóm 6, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút 28/10/2017, Phan Doãn H và Phan Văn D rủ nhau đi trộm chó. Hai dùng xe máy mượn của gia đình hiệu Wave alpha BKS 37P4 - 3605 và 1 chiếc kiếm bằng thép trắng dài 60 cm, một đầu nhọn và 1 số dụng cụ bắt chó. Cả hai đến xã T với mục đích trộm chó nhưng không được nên quay xe về hướng thị trấn Y. Khi đến địa bàn xã B thì phát hiện thấy cháu Phạm Thị Thùy L đang đi xe máy điện chở cháu Chu Thị Thu H đi cùng chiều trên tay cháu H đang cầm chiếc điện thoại màu trắng nhãn hiệu DOPOD N3. Chiếc điện thoại này là của cháu L, H mượn ngồi sau nghe nhạc và bật đèn đôi đường. H nói với D sẽ lấy chiếc điện thoại này, để thực hiện ý định, H chạy xe ra hướng đồng lúa lấy biển số giả lắp ráp vào biển số thật rồi đưa xe máy cho D điều khiển đuổi theo cháu L và H, D áp sát xe máy điện nên buộc các cháu phải dừng xe lại. H nhảy xuống xe, tay trái cầm thanh kiếm giơ lên đe dọa và nói “Đưa điện thoại đây”. Cháu L và H sợ hãi không dám chống cự và đứng im. H dùng tay phải lấy điện thoại trên tay cháu H rồi nhanh chóng tẩu thoát về hướng thị trấn Y. Sau khi lấy được điện thoại, H đem về cất ở nhà sau đó đem cho người bạn tên là G sử dụng. Quá trình điều tra Công an đã thu hồi chiếc điện thoại và đã trả lại cho chủ sở hữu là cháu Phạm Thị Thùy L.

Ngày 19/12/2017 Hội đồng định giá tài sản huyện Y kết luận: chiếc điện thoại di động DOPOD N3 có giá trị là 950.000 đồng.

Ngoài ra Phan Doãn H, Phan Trọng H, Phan Văn D còn thực hiện 07 vụ cướp giật tài sản khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2018/HS-ST ngày 27/4/2018, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An quyết định: Tuyên bố bị cáo Phan Văn D phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 điều 133; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Văn D 07 (bảy) năm tù.

Tổng hợp với 6 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” của Bản án số: 11/2018/HS-ST ngày 06/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Y, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/11/2017, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 08/11/2017 đến ngày 17/11/2017 của Bản án số 11/2018/HS-ST nêu trên.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo Phan Doãn H, Phan Trọng H, Phan Văn D, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 07/5/2018, bị cáo Phan Văn D làm đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn D giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo kháng cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo Phan Văn D đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn D, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Phan Văn D thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 28/10/2017, Phan Doãn H và Phan Văn D rủ nhau đi trộm chó ở xã T nhưng không được nên quay xe về hướng thị trấn Y. Khi đến địa bàn xã B thì phát hiện thấy cháu Phạm Thị Thùy L đang đi xe máy điện chở cháu Chu Thị Thu H đi cùng chiều trên tay cháu H đang cầm chiếc điện thoại màu trắng nhãn hiệu DOPOD N3. H nói với D sẽ lấy chiếc điện thoại này, để thực hiện ý định, H chạy xe ra hướng đồng lúa lấy biên số giả lắp áp vào biên số thật rồi đưa xe máy cho D điều khiển đuổi theo cháu L và H, D áp sát xe máy điện nên buộc các cháu phải dừng xe lại. H nhảy xuống xe, tay trái cầm thanh kiếm giờ lên đe dọa và nói “đưa điện thoại đây”. Cháu L và H sợ hãi không dám chống cự và đứng im. H dùng tay phải lấy điện thoại trên tay cháu H rồi nhanh chóng tẩu thoát về hướng thị trấn Y. Tòa cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo điểm đ khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy: Hành vi cướp tài sản của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, bất bình bình trong quần chúng nhân dân. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Phan Văn D 7 (bảy) năm tù về tội “Cướp tài sản” là nghiêm minh, đúng pháp luật. Trong thời gian tại ngoại bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An xử phạt 6 tháng tù, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét. Vì vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An là có căn cứ. Tính đến thời điểm bị cáo Phan Văn D thực hiện hành vi cướp tài sản của mình đối với cháu L thì cháu L được 13 năm 5 tháng 24 ngày tuổi, đây là tình tiết tăng nặng “phạm tội đối trẻ em” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Đây là tình tiết tăng nặng mà Cấp sơ thẩm chưa áp dụng đối với bị cáo là có thiếu sót. Do đó, cần áp dụng tình tiết tăng nặng này đối với bị cáo D.

[3] Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn D, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Áp dụng Điểm d khoản 2 điều 133; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46, điểm h khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Văn D 7 (bảy) năm tù về tội “Cướp tài sản”.

Tổng hợp với 6 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” của Bản án số 11/2018/HS-ST ngày 06/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Y, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/11/2017, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 08/11/2017 đến ngày 17/11/2017 của Bản án số 11/2018/HS-ST nêu trên.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phan Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- UBND TT Y, Y;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vi Văn Chấn